

Hà Nội, ngày 4 tháng 6 năm 2019

TỜ TRÌNH

**Về việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tổng công ty
Truyền hình Cáp Việt Nam**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tổng công ty Truyền hình Cáp Việt Nam được ban hành theo nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông thông qua ngày 02 tháng 06 năm 2018;

Căn cứ nhu cầu thực tế trong hoạt động kinh doanh của Tổng công ty Truyền hình Cáp Việt Nam;

Thực hiện cam kết của Chi tịch Hội đồng quản trị Hoàng Ngọc Huân theo công văn gửi Phòng Đăng ký kinh doanh thành phố Hà Nội ngày 29/06/2018,

Hội đồng quản trị đã tiến hành rà soát nội dung Điều lệ hiện hành, đối chiếu với các quy định của Pháp luật và căn cứ vào nhu cầu thực tế của Tổng công ty, theo đó đề xuất sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tổng công ty Truyền hình Cáp Việt Nam.

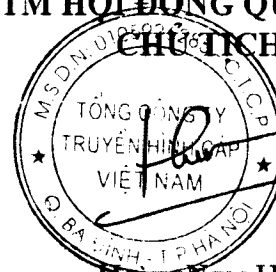
Các nội dung sửa đổi, bổ sung của Điều lệ chi tiết theo Phụ lục dự thảo đính kèm

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hoàng Ngọc Huân



DỰ THẢO

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

**PHỤ LỤC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY TRUYỀN HÌNH CÁP VIỆT NAM
(lần thứ nhất)**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ công ty Cổ phần Tổng công ty Truyền hình Cáp Việt Nam được thông qua theo Nghị quyết số 01/NQ-VTVcab ngày 02/6/2018 của Đại hội đồng cổ đông;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông ngày.....

Điều 1: Các nội dung được sửa đổi, bổ sung của điều lệ như sau:

(a) Khoản 1 Điều 2 được sửa đổi như sau:

“ Điều 2: Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Tổng công ty

1. Tên Tổng công ty

- Tên tiếng Việt: Công ty cổ phần Tổng công ty Truyền hình Cáp Việt Nam.
- Tên tiếng Anh: Vietnam cable television corporation joint stock company.
- Tên viết tắt: Tổng công ty Truyền hình Cáp Việt Nam
- Tên viết tắt Tiếng Anh: VTVcab

(b) Bãi bỏ khoản 3 điều 2

(c) Bãi bỏ điểm 15 khoản 1 điều 3

(d) Bãi bỏ khoản 1 điều 4

(e) Bãi bỏ khoản 7 điều 5

(f) Điểm 2.6 và điểm 2.9, khoản 2 điều 17 được sửa đổi, bổ sung như sau:

2.6 Có quyền quyết định việc điều chỉnh, bổ sung nội dung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty phù hợp với tình hình thực tế và đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật; tiến hành các thủ tục cần thiết để ban hành và đăng ký điều lệ tại các cơ quan quản lý Nhà nước theo quy định. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định và thực hiện các nội dung này cho đến khi Đại hội đồng cổ đông có Quyết định khác.

2.9 Quyết định tổ chức lại, giải thể Tổng công ty; ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định đối với các vấn đề về cơ cấu tổ chức, quy trình/quy chế quản lý nội bộ, bộ máy quản lý điều hành của Tổng công ty, bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung các quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát phù hợp với tình hình thực tế và đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật. Thời hạn ủy quyền kéo

dài tới khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.”

(g) Bãi bỏ khoản 5 điều 18

(h) Khoản 2 điều 29: sửa đổi điểm d; h; l và bổ sung điểm y. Cụ thể như sau:

d. Quyết định việc phát hành trái phiếu và các loại hình chứng khoán khác của Tổng công ty, nhưng phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất. Báo cáo phải kèm theo tài liệu và hồ sơ giải trình nghị quyết của Hội đồng quản trị về phát hành trái phiếu và các loại chứng khoán khác.

h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác của Tổng công ty không thuộc phạm vi quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông; Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị thông qua và quyết định đối với các hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác của Tổng công ty thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

l. Quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và việc góp vốn, mua cổ phần, thay đổi cơ cấu vốn của Tổng công ty tại doanh nghiệp khác;

y. Thực hiện các công việc được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền theo quy định tại Điều lệ này”

(i) Khoản 1 điều 37 được sửa đổi, bổ sung như sau:

1. Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị Tổng công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm.”

(j) Khoản 1; khoản 2 điều 38 được sửa đổi, bổ sung như sau:

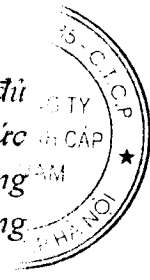
1. Việc ứng cử, đề cử Kiểm soát viên được thực hiện tương tự quy định tại khoản 2 Điều 27 Điều lệ này.

Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ Tổng công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

2. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Tổng công ty tối đa là (05) thành viên. Các Kiểm soát viên do Đại hội đồng cổ đông bầu, nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá năm (5) năm và Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.”

(k) Khoản 1 điều 51 được sửa đổi, bổ sung như sau:

1. Tổng công ty phải lập Báo cáo tài chính năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 52 Điều lệ này. Trong thời hạn theo quy định của Pháp luật, Tổng công ty phải nộp Báo cáo tài chính năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua cho cơ quan thuế có thẩm quyền, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán (trong trường hợp Công ty đã niêm yết) và Cơ quan đăng ký kinh doanh.”



(l) Điều 54 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 54: Giải thể

1. Tổng công ty có thể bị giải thể trong những trường hợp sau:

1.1. Giải thể theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

1.2. Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

1.3. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc giải thể Tổng công ty do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải được thông báo hoặc phải được chấp thuận bởi cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định.”

(m) Bãi bỏ điều 55

(n) Khoản 1 điều 56 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 55: Thanh lý

1. Tối thiểu sáu (06) tháng sau khi có quyết định giải thể Tổng công ty, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm ba (03) thành viên. Hai (02) thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và một (01) thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ một công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên của Tổng công ty hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý được Tổng công ty ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của Tổng công ty.”

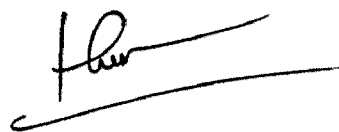
(o) Bãi bỏ Khoản 1 điều 58

Điều 2: Hiệu lực của phụ lục sửa đổi Điều lệ:

Các nội dung sửa đổi, bổ sung điều lệ nêu tại điều 1 trên đây có hiệu lực kể từ ngày....

Hà Nội, ngày.....

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hoàng Ngọc Huân